

**BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

DỰ THẢO

**BÁO CÁO**  
**TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý**  
**CỦA HỘI ĐỒNG ĐIỀU PHỐI VÙNG TRUNG DU VÀ MIỀN NÚI**  
**PHÍA BẮC CHO QUY HOẠCH VÙNG TRUNG DU VÀ MIỀN NÚI**  
**PHÍA BẮC THỜI KỲ 2021 - 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050**

Hà Nội, tháng 12 năm 2023

## MỤC LỤC

<b>TT</b>	<b>Ý kiến góp ý</b>	<b>Trang</b>
1	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	1
2	Tỉnh Thái Nguyên	1
3	Tỉnh Yên Bái	3
4	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	4
5	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	4
6	Tỉnh Tuyên Quang	5
7	Tỉnh Phú Thọ	5
8	Bộ Giáo dục và Đào tạo	6
9	Tỉnh Lào Cai	6
10	Tỉnh Lai Châu	7
11	Tỉnh Cao Bằng	8
12	Tỉnh Lạng Sơn	9
13	Tỉnh Bắc Giang	9
14	GS. TSKH. Đào Xuân Học	11
15	TS. Đặng Kim Sơn	15
16	PGS.TS. Nguyễn Thế Chính	16

TT	Ý kiến góp ý	Giải trình
<b>I</b>	<b>Ông Nguyễn Chí Dũng - Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư</b>	
1	Diện tích rừng lớn, có thể phát triển được kinh tế rừng, cải thiện cuộc sống của người dân, giúp người dân sống được từ rừng, khá lên từ rừng	Tiếp thu ý kiến góp ý
2	Vấn đề về nguồn nước, cần phải đảm bảo những nhiệm vụ về an ninh nguồn nước. Những nội dung phân tích của tư vấn về việc xây dựng các hồ chứa để trữ nước, điều hòa nước để đảm bảo nhiệm vụ về an ninh nguồn nước là rất quan trọng.	Phương án xây dựng các công trình thủy lợi cơ bản đã đảm bảo yêu cầu. Tuy nhiên, để vùng TDMNPB đạt được mục tiêu đến năm 2030: Diện tích cây trồng cạn được tưới đạt 70%, trong đó tưới tiên tiến, tiết kiệm nước đạt 30% của Chiến lược Thủy lợi Việt Nam (số 33/2020/QĐ-TTg) sẽ rất khó khăn. Vì vậy kiến nghị điều chỉnh lại mục tiêu để phù hợp với điều kiện phát triển thực tế của Vùng
3	Vấn đề về liên kết giao thông và phát triển hạ tầng giao thông	
3.1	Chưa tập trung vào kết nối quan trọng của vùng là kết nối với Trung Quốc. Cần phải tận dụng địa thế của các địa bàn giáp với Trung Quốc để kết nối với các hạ tầng đường bộ, đường sắt, cao tốc kết nối đến Lào Cai, Lạng Sơn...để đẩy mạnh phát triển công nghiệp, hàng hóa ở thị trường Trung Quốc và tạo điều kiện phát triển cho vùng, thuận lợi cho vận chuyển hỗ trợ hàng hóa cho các khu vực miền xuôi	Tiếp thu ý kiến góp ý. Các kết nối với TQ về cả đường bộ lẫn đường sắt đã được đưa vào danh mục đầu tư. Sẽ làm rõ hơn trong hồ sơ cập nhật
3.2	Tuyến đi qua Hòa Bình và tuyến đi từ vùng Tây Bắc xuống Ninh Bình, kết nối với Lý Sơn, Thanh Hóa là tuyến giao thông đường bộ gần nhất hiện nay. Cần thống nhất và bổ sung quy hoạch, định hướng đầu tư để sớm hình thành nên tuyến.	Thống nhất với ý kiến góp ý. Nội dung này đã cơ bản được nêu trong dự thảo báo cáo quy hoạch
<b>II</b>	<b>Ông Trịnh Việt Hùng - Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên</b>	
1	Cần phải ưu tiên đầu tư các dự án giao thông của các tỉnh khó khăn khác như Sơn La, Điện Biên, Lai Châu. Các dự án được lựa chọn đầu tư nếu có thể phát huy được hiệu quả ngay, sớm,	Tiếp thu góp ý. Các tỉnh ở tiểu vùng phía Tây đang có khó khăn về mặt kết nối GT và đã được đề xuất ưu tiên nâng cấp, đầu tư mới các kết nối này

	nhANH thì có thể tạo động lực lan tỏa phát triển và hỗ trợ phát triển vùng rất lớn.	
1.1	Trong tổ chức triển khai hoàn thiện sau khi quy hoạch phê duyệt, cần cân nhắc các tuyến đường sắt, đường bộ, các tuyến ngoại giao và hệ thống hạ tầng.	Tiếp thu góp ý
1.2	Mong muốn tuyến Thái Nguyên - Tuyên Quang - Phú Thọ được đưa vào nghiên cứu để làm kết nối chính về sân bay Nội Bài để có được quãng di chuyển nhanh nhất	Kết nối này chính là hành lang Logistics quan trọng của vùng và đang được quan tâm nâng cấp
2	Về khoáng sản: Thái Nguyên có lợi thế về khoáng sản nhưng trên bản đồ khoáng sản chưa có wolfram (wolfram của TN đang là đứng thứ 2 châu Á và đứng đầu ĐNÁ). QHV cần có định hướng chế biến sâu vì hiện nay đang xuất khẩu 85%, giữ lại có 15%, nếu không trong vòng 20 năm sẽ "chảy máu" khoáng sản.	Tiếp thu và bổ sung theo ý kiến góp ý
3	Lưu ý đến lợi thế về phát triển công nghiệp của tỉnh và các vấn đề liên quan đến thu hút đầu tư, giúp đỡ các tỉnh lân cận	Thống nhất ý kiến góp ý. Các nội dung quy hoạch hiện tại đã cơ bản phát triển theo hướng này
4	Các khu công nghiệp tại Thái Nguyên có diện tích lớn và nhu cầu về nguồn điện rất cao, yêu cầu nguồn điện của các doanh nghiệp là phải luôn dương nhưng nguồn điện hiện nay đang rất thiếu, không đáp ứng được nhu cầu của các doanh nghiệp lớn có yêu cầu cao về kỹ thuật điện như Samsung, Trina Solar...	Hiện nay quy hoạch điện VIII đã được phê duyệt, do đó về cơ bản nội dung quy hoạch vùng sẽ tuân thủ quy hoạch điện VIII
5	Về hệ thống sông: Hai hệ thống sông của Thái Nguyên là sông Cầu và sông Công nhưng chỉ sông Cầu được quan tâm và có phương án hàng lang thoát lũ phù hợp còn sông Công lại rất thụ động, hàng lang cấp nước rất lâu. Cần phải quan tâm điều chỉnh hàng lang thoát lũ để phù hợp hơn với điều kiện và địa hình địa phương	Tiếp thu và sẽ nghiên cứu bổ sung phù hợp với Quy hoạch phòng, chống thiên tai và thủy lợi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050
<b>III</b>	<b>Ông Trần Huy Tuấn - Chủ tịch UBND tỉnh Yên Bái</b>	

1	Đồng thuận với việc chia làm 4 phân vùng nhưng cần đưa ra được 3 nội dung điểm nghẽn sau:	
2	Vấn đề về hạ tầng: Hướng là theo các trục dọc nhưng với điều kiện công nghệ hiện tại thì cần một kết nối ngang, đảm bảo cấp vùng. Kết nối ngang hiện nay mới đang bám vào các tuyến tỉnh lộ chứ chưa đủ mạnh, cần đánh giá thêm tại sao lại phải chọn trục hướng ngang đẩy cao lên và đảm bảo cho kết nối ngang vùng	Kết nối nội vùng theo hướng Đông - Tây là tương đối hạn chế do địa hình chia cắt. Do đó, một trong những nội dung đề xuất chủ đạo của quy hoạch là phát triển 1 tuyến tốc độ cao song hành với QL37 mở đường cho các tỉnh phía Tây và Tây Bắc tới các cửa khẩu, cảng biển lớn ở phía Đông.
3	Đánh giá về hàng hóa và thị trường lao động: Vùng là thị trường lớn nhất về hàng hóa và thị trường lao động, Trung Quốc đang coi phía Bắc nước ta chỉ là nơi cung cấp nguyên liệu để phục vụ cho họ sản xuất	Thông nhất ý kiến góp ý.
4	Đường sắt: phía Bắc (Trung Quốc) mong muốn Việt Nam đẩy nhanh các dự án đường sắt.	Thông nhất ý kiến góp ý. Ngoài các tuyến đường sắt đã quy hoạch, việc nghiên cứu kết nối với hành lang Côn Minh - Singapore cũng đã được đề xuất.
<b>IV</b>	<b>Ông Tạ Quang Đông - Thứ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch</b>	
1	Đa dạng văn hóa và tiềm năng du lịch lớn, có nhiều di tích cấp quốc gia. Bộ Văn hóa có góp ý để xây dựng chi tiết:	
2	Hiện nay, kết nối giao thông kém, các điểm du lịch chưa nằm ở vị trí thuận tiện, hình thức du lịch nhiều loại hình nhưng đi theo hệ thống nhỏ lẻ và chưa thống nhất. Nhìn chung trong QHV, phương hướng phát triển du lịch đã đặt ra được các kết nối tuy nhiên các mục tiêu thì cần phải kết hợp, nghiên cứu và tham khảo thêm Quy hoạch của Bộ Văn hóa. Sắp tới Bộ Văn hóa có phát triển hệ thống kết nối du lịch và quy hoạch của văn hóa – thể thao để hệ thống quản lý chặt chẽ hơn và có những kết nối	Tiếp thu ý kiến góp ý và sẽ tiếp tục phối hợp cập nhật các nội dung quy hoạch ngành văn hóa, thể thao

	với hệ thống địa lý sao cho các điểm du lịch gần nhau và kết nối được với nhau.	
3	Văn hóa: quy hoạch cần phát triển được đặc trưng riêng và phải có hệ thống kết hợp với du lịch gắn sao cho các điểm đến sẽ dễ tiếp cận.	Tiếp thu ý kiến góp ý. Việc phát triển và bảo tồn văn hóa trong quy hoạch được xác định là gắn với phát triển du lịch qua các tuyến Qua miền Tây Bắc, Qua miền Việt Bắc và 04 nhóm sản phẩm đặc trưng.
<b>V</b>	<b>Ông Nguyễn Hoàng Hiệp - Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</b>	
1	Phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu:	
1.1	- Nên bổ sung, tính toán và nghiên cứu thêm hạng mục “Phân vùng rủi ro thiên tai” và đưa thêm các tiêu chí phân vùng rủi ro thiên tai trong lựa chọn ưu tiên các công trình kể cả giao thông, KCN, khu dân cư, khu đô thị để đưa thêm tiêu chí về phân vùng rủi ro thiên tai.	Tiếp thu ý kiến góp ý và sẽ nghiên cứu bổ sung tiêu chí
1.2	- Cần có quỹ đất trong bố trí dân cư, tổ chức phát triển không gian chung để tránh hiểm họa về thiên tai	Các nội dung về quy hoạch và phân bổ đất đai không thuộc phạm vi của quy hoạch vùng và sẽ được xử lý ở quy hoạch cấp quốc gia và cấp tỉnh
2	An ninh nguồn nước: Trong quy hoạch cần tính toán thêm cân bằng nguồn nước, cân bằng nghiên cứu giải pháp phát triển nguồn nước, đặc biệt là chuyển nước từ các hồ thủy điện lớn phục vụ cho sản xuất nông nghiệp và cho sinh hoạt.	Tiếp thu ý kiến góp ý và sẽ nghiên cứu làm rõ thêm
3	Lâm nghiệp:	
3.1	- Trong quy hoạch này chưa cho thấy được tính nổi trội và điểm nhấn trong phát triển lâm nghiệp. Nên bổ sung tổ chức không gian phát triển lâm nghiệp rõ ràng hơn, đặc biệt là trong không gian phát triển lâm nghiệp.	Tiếp thu ý kiến góp ý và sẽ nghiên cứu làm rõ thêm

3.2	- Trong quy hoạch hiện nay mới nói thiên về nông nghiệp chứ chưa nêu rõ về lâm nghiệp. Trong Nghị quyết 11: “Sơn La thành trung tâm sản xuất cây ăn trái và Tuyên Quang thành trung tâm sản xuất gỗ của vùng” trong quy hoạch chưa làm rõ và nổi bật hai mục tiêu này.	Tiếp thu ý kiến góp ý và sẽ nghiên cứu làm rõ thêm
4	Phát triển nông thôn: Nên có điểm nhấn và ưu tiên đầu tư cho hạ tầng nông thôn này để đảm bảo phát triển nông thôn mới.	Tiếp thu ý kiến góp ý và sẽ nghiên cứu làm rõ thêm
<b>VI</b>	<b>Ông Nguyễn Văn Sơn - Chủ tịch UBND tỉnh Tuyên Quang</b>	
1	Đề nghị cân nhắc chia thành 5 hành lang: vì trong kết nối dọc của khu vực trung du miền núi phía bắc với trung tâm Hà Nội thì kết nối dọc như 1 bản tay (Hiện theo dự thảo thì tuyến Phú Thọ-Tuyên Quang-Hà Giang là tuyến hỗ trợ, nên đề xuất đẩy lên thành 1 tuyến/hành lang chính thức)	Tiếp thu ý kiến góp ý và đã điều chỉnh nội dung hành lang phát triển
2	- Đề xuất bổ sung tuyến kết nối ngang Thái Nguyên-Tuyên Quang-Yên Bái (vừa kết nối các khu du lịch về chiến khu cách mạng vừa phục vụ cho phát triển kinh tế nói chung và phát triển lâm nghiệp của Tuyên Quang nói riêng)	Tiếp thu ý kiến góp ý. Hiện nay kết nối ngang này đang được đề xuất là nâng cấp Ql.37 (đây là tuyến trong vành đai Logistics, được kiến nghị nâng lên thành 4 làn xe và làm tuyến tránh các khu dân cư tập trung)
3	- Thủy điện: Đề xuất thủy điện Sông Lô 9 được cho vào quy hoạch vùng này.	
4	- Lâm nghiệp: Trong quy hoạch viết rõ hơn lĩnh vực lâm nghiệp vì Tuyên Quang đang nghiên cứu về xây dựng khu lâm nghiệp công nghệ cao.	Tiếp thu ý kiến góp ý và sẽ nghiên cứu làm rõ thêm
<b>VII</b>	<b>Ông Bùi Văn Quang - Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ</b>	
1	Tính liên kết ngoại vùng còn thấp	Thống nhất với ý kiến góp ý và đã cơ bản nêu rõ nội dung này.
2	Lâm nghiệp: - Cần nghiên cứu bổ sung thêm và xem xét nếu muốn phát triển	Tiếp thu ý kiến góp ý và sẽ nghiên cứu làm rõ thêm

	trung tâm chế biến gỗ nhưng vùng nguyên liệu lại chưa có. - Cần xác định sản phẩm chủ lực.	
3	Giao thông: Phát triển tuyến đường sắt tuy nhiên hiện nay đang vướng phải vấn đề: chi phí, thời gian, vận tải đường sắt và chi phí đường sắt đáng lẽ phải thấp hơn chi phí đường bộ nhưng trên thực tế đường sắt lại cao hơn rất nhiều.	Tiếp thu ý kiến góp ý và sẽ nghiên cứu làm rõ thêm
4	Nông nghiệp: Phú Thọ mong muốn có trung tâm học nghề nông nghiệp	
<b>VIII</b>	<b>Bà Ngô Thị Minh – Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo</b>	
1	Địa hình của vùng rất chia cắt, đi lại khó khăn khiến di chuyển của các em học sinh đặc biệt là khối mầm non, tiểu học, THCS vì vậy cần nghiên cứu vấn đề về bố trí sắp xếp mạng lưới các điểm trường do các điểm trường lẻ hiện tại rất lớn (trên cả nước có trên 19.000 điểm trường lẻ, đa số tập trung ở vùng này).	Thông nhất ý kiến góp ý. Nội dung liên quan đến giáo dục trong QHV chủ yếu tập trung vào cấp THPT trở lên. Các cấp học dưới sẽ được giải quyết trong quy hoạch tỉnh.
2	Trong quy hoạch cần quan tâm đầu tư đến hệ thống giáo dục chuyên biệt dành cho người khuyết tật và các trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập của vùng. Mong muốn mỗi tỉnh có 1 trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập để giúp các em học sinh tiếp cận được với những giáo dục chuyên biệt trước khi hòa nhập.	Tiếp thu ý kiến góp ý và sẽ nghiên cứu làm rõ thêm
3	Quy hoạch mạng lưới các trường đại học, cao đẳng, sư phạm cũng cần xúc tiến hoàn thiện trong quy hoạch	Tiếp thu ý kiến góp ý và sẽ nghiên cứu làm rõ thêm
<b>IX</b>	<b>Ông Trịnh Xuân Trường Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai</b>	
1	- Nghiên cứu cụ thể các chỉ tiêu về kinh tế - môi trường – xã hội – QPAN. Có chỉ tiêu thì lấy tuyệt đối nhưng có một số chỉ tiêu thì nên lấy theo tăng trưởng ví dụ như thu ngân sách.	Tiếp thu ý kiến góp ý và sẽ nghiên cứu làm rõ thêm
2	- Có thể cân nhắc kết nối tới không chỉ khu vực Tây Nam mà vùng Thái Bình Dương cũng rất tốt.	Tiếp thu ý kiến góp ý và sẽ nghiên cứu làm rõ thêm



3	- QHV đang chú trọng đến kết nối phân cứng, tức là thuộc về hạ tầng; còn về kết nối mềm những cái như văn hóa, lịch sử, du lịch và đặc biệt là thương mại đa quốc gia chưa được chú trọng.	Tiếp thu ý kiến góp ý và sẽ nghiên cứu làm rõ thêm
4	- Giải pháp về thể chế đang chưa định hình rõ được hình thái kinh tế cửa khẩu. Chưa có định hướng để khai thác tiềm năng của các tỉnh có cửa khẩu gần với Trung Quốc.	Thống nhất ý kiến góp ý. Tuy nhiên các vấn đề về thể chế không thuộc phạm vi lập quy hoạch, do đó đề xuất không bổ sung thêm
5	Lâm nghiệp: cần có giải pháp liên quan đến rừng.	Tiếp thu ý kiến góp ý và sẽ nghiên cứu làm rõ thêm
6	Giáo dục: Cần quan tâm tới giáo dục nghề nghiệp vì đây là yếu tố tác động lớn đến công tác xóa đói giảm nghèo địa phương	Tiếp thu ý kiến góp ý và sẽ nghiên cứu làm rõ thêm
<b>X</b>	<b>Ông Lê Văn Lương- Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu</b>	
1	Thực tế, địa hình địa bàn các tỉnh miền núi rất rộng lớn. Kết nối dọc chưa tháo gỡ được khó khăn, điểm nghẽn mà ta đã chỉ ra của vùng. Lai Châu, Điện Biên, 1 phần vùng Sơn La có diện tích rất lớn, có rất nhiều khó khăn, nhất là Lào Cai. Tuy nhiên cũng có thuận lợi: đường cao tốc kéo dài, đường cao tốc tới gần biên giới, nhiều cửa khẩu, khu vực trọng yếu của QG có các thủy điện (Lai Châu, Hoà Bình..), lượng khoáng sản hiếm rất lớn. Cần có tính toán cho 3 tỉnh này: Bổ sung nội dung phát triển kinh tế rừng.	Tiếp thu ý kiến góp ý và sẽ nghiên cứu làm rõ thêm
2	Bổ sung kết nối kinh tế cửa khẩu giao lưu du lịch với nước bạn. Tỉnh có cao nguyên Sìn Hồ.	
3	Kinh tế cửa khẩu: - Bổ sung kinh tế cửa khẩu U Ma Tu Khoàng của Mường Tè. - Bổ sung mở mới cửa khẩu tại huyện Mường Tè với Cam Thành Trung Quốc.	Tiếp thu ý kiến góp ý và sẽ nghiên cứu bổ sung phù hợp
4	Kết nối cao tốc: - Lai Châu với Nội Bài-Lào Cai: từ nút giao gần bảo tàng Lào	Tiếp thu ý kiến góp ý. Các kết nối Lai Châu vào cao tốc Nội Bài Lào Cai hiện đang được thực hiện thông qua 3 tuyến chính:

	<p>Cai đến cửa khẩu Ma Lù Thàng của Lai Châu; giải quyết Lai Châu, 1 phần Điện Biên và Sơn La. Các tỉnh này xuất khẩu sang TQ qua cửa khẩu Lai Châu và các du lịch văn hoá... sẽ thuận lợi, giải quyết điểm nghẽn</p> <p>- Tuyên nâng cấp Lai Châu đến Lào Cai qua đèo Cao Phong, cần quan tâm thực hiện sớm. Có kết nối này vùng sẽ rất thuận lợi.</p>	<p>tuyến Bảo Hà - Lai Châu, Quốc lộ 4D (VĐ1), và QL. 279 (VĐ2). Các tuyến này đã có trong danh mục nâng cấp đầu tư trước 2030</p>
<b>XI</b>	<b>Ông Trần Hồng Minh- Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh Ủy Cao Bằng</b>	
1	Về phát triển du lịch:	
1.1	- Trên phương án tổ chức không gian phát triển du lịch chưa thể hiện được khu vực phát triển du lịch về nguồn, đề nghị bổ sung (Vd: CKVB - Pác Pó, ATK Định Hóa Thái Nguyên)	Tiếp thu và sẽ bổ sung theo ý kiến góp ý
1.2	- Ngoài du lịch về nguồn cần bổ sung cả du lịch danh lam thắng cảnh, không chỉ Cao Bằng mà cả một chuỗi các tỉnh lân cận.	Tiếp thu ý kiến góp ý và sẽ nghiên cứu làm rõ thêm
2	Về phương án phát triển hạ tầng giao thông: Chuyển quy hoạch cao tốc Bắc Kạn từ giai đoạn sau năm 2030 sang giai đoạn 2021-2030.	Tiếp thu ý kiến. Hiện nay Cao tốc Chợ Mới - Bắc Kạn đã có trong danh mục đầu tư trước 2030. Tuyến Bắc Kạn - Cao Bằng được đầu tư sau 2030 tuân thủ theo QĐ 1454/QĐ-TTg
3	Về kinh tế cửa khẩu, kinh tế xuyên biên giới:	
3.1	- Phân tích thêm thực trạng về mạng lưới đường xá liên quan đến kinh tế cửa khẩu.(Phía TQ chưa có phân tích thực trạng)	Tiếp thu ý kiến góp ý và sẽ nghiên cứu làm rõ thêm
3.2	- Chính sửa bổ sung giải pháp hợp tác xây dựng mới các khu du lịch qua biên giới (trang 422): Nếu đi từ Lào Cai qua Hồng Hà toàn núi rừng rất đẹp.	Tiếp thu ý kiến góp ý và sẽ nghiên cứu làm rõ thêm
4	Về giao thông:	

4.1	- Đề một số sân bay sau giai đoạn sau năm 2030, điều này là không nên, nên chuyển về trước năm 2030. Nếu Cao Bằng có sân bay sẽ giải quyết một phần dân Bắc Kạn, Hà Giang.	Phương án quy hoạch cảng hàng không hiện tại đã tuân thủ Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng hàng không, sân bay toàn quốc thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 phê duyệt tại Quyết định 648/QĐ-TTg ngày 7/6/2023, do đó để điều chỉnh thời kỳ thực hiện các sân bay được quy hoạch thời kỳ sau 2030, các tỉnh cần lập đề án báo cáo Bộ GTVT xem xét và trình Thủ tướng phê duyệt.
4.2	- Các tuyến CT theo trục dọc rất hợp lý, nhưng còn trục ngang phía dưới cần nghiên cứu nối tuyến Cao Bằng - Hà Giang - Lào Cai -Lai Châu cao tốc hoặc mở rộng đường để chạy tốc độ cao.	Tiếp thu ý kiến góp ý. Các kết nối ngang VD1, 2, đã có trong danh mục ưu tiên nâng cấp. Ngoài ra còn có các tuyến Cao Tốc Bảo Hà - Lai Châu, Tuyến nối đường cao tốc Hà Nội - Lào Cai với Hà Giang (CT)
<b>XII</b>	<b>Ông Hồ Tiên Thiệu - Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn</b>	
1	Nhóm ý kiến chung liên quan đến quy hoạch vùng:	
1.2	- Đầu tư từ ngân sách nhà nước cho vùng TDMNPB còn thấp (chỉ chiếm 13% cả nước), cần ưu tiên đầu tư cho vùng.	Thống nhất với ý kiến góp ý.
1.3	- Vùng TDMNPB có lợi thế về nông nghiệp, nhưng để phát huy lợi thế để phát triển kinh tế nông nghiệp cần có cơ chế chính sách cụ thể.	Tiếp thu ý kiến góp ý và sẽ nghiên cứu làm rõ thêm
2	Nhóm ý kiến cụ thể đối với tỉnh Lạng Sơn:	
2.1	- Đối với phương án tổ chức liên kết không gian vùng (Trang 395) không thấy đặt vấn đề nâng cấp cửa khẩu Chi Ma thành cửa khẩu quốc tế. Trong quyết định 1119/QĐ-TTg ngày 14/10/2023 của TTCP đã quy hoạch 8 cửa khẩu của tỉnh Lạng Sơn thành cửa khẩu quốc tế, trong đó có cửa khẩu Chi Ma. Đề nghị bổ sung và tập trung vào nội dung này.	Tiếp thu và sẽ nghiên cứu bổ sung thêm vào báo cáo quy hoạch sau thẩm định
2.2	- Đối với các khu du lịch (Trang 423) chưa đề cập đến khu du lịch quốc gia Mẫu Sơn - Lạng Sơn. Đây là một dự án trọng tâm của vùng về du lịch, cần bổ sung thêm vào quy hoạch vùng.	Tiếp thu và sẽ nghiên cứu bổ sung thêm vào báo cáo quy hoạch sau thẩm định

2.3	- Việt Nam hiện có 3 công viên địa chất toàn cầu, trong đó có 2 công viên nằm trong vùng TDMNPB, Lạng Sơn đang hoàn thiện hồ sơ đề hình thành 1 công viên địa chất nữa trong tỉnh, theo đó vùng TDMNPB sẽ chiếm 3/4 công viên địa chất toàn cầu của Việt Nam. Vậy trong định hướng phát triển du lịch của Vùng cần nêu rõ nội dung về bảo tồn và phát huy giá trị của công viên địa chất toàn cầu	Tiếp thu và sẽ nghiên cứu bổ sung thêm vào báo cáo quy hoạch sau thẩm định
2.4	- Đối với giao thông đường bộ, kết nối dọc đã ổn, nhưng kết nối ngang chưa ổn lắm. Tuyến CT ngang kết nối cửa khẩu Hữu Nghị Lạng Sơn - TN - TQ - Yên Bái rất quan trọng, giúp các tỉnh TN,TQ,YB dễ dàng kết nối vs cửa khẩu và cảng biển.	Tiếp thu góp ý. Các nhu cầu này đang được đảm nhiệm bởi các tuyến trong hành lang Logistics quan trọng đang được quan tâm nâng cấp và đầu tư
2.5	- Đối với giao thông đường sắt, cần đầu tư tuyến HN - Đồng Đăng trước năm 2030	Tuyến ĐS Hà Nội - Lạng Sơn được tiến hành nâng cấp trước 2030. Tuyến ĐS 1435 đầu tư mới HN - Đồng Đăng được đầu tư sau 2030 tuân thủ theo quy hoạch ML ĐSQG 1769/QĐ-TTg. các tỉnh cần lập đề án báo cáo Bộ GTVT xem xét và trình Thủ tướng phê duyệt.
<b>XIII</b>	<b>Ông Lê Ánh Dương - Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang</b>	
1	Vấn đề quan trọng nhất hiện nay là khắc phục vấn đề kết nối giao thông. Bổ sung ý kiến của đồng chí Thiệu (Lạng Sơn), trong quy hoạch mới chỉ quan tâm nhiều đến giao thông đường bộ mà chưa quan tâm đến vấn đề giao thông đường sắt. Hiện nay có 1 tuyến đường sắt từ thời Pháp đã làm kết nối từ TP. Thái Nguyên từ Ga Lưu Xá đi qua Bắc Giang đi về đến Hạ Long, tuyến này chỉ cần kết nối thêm nếu kéo được sang Yên Bái thì sẽ kết nối được 2 tuyến đường sắt là Lào Cai - Hà Nội và Hà Nội - Lạng Sơn (tuyến quốc tế), 2 tuyến này cần có 1 kết nối ngang. Tuyến kết nối lý tưởng nhất là từ Hạ Long đến ga Kép của Bắc Giang đi Lưu Xá của TP. Thái Nguyên (tuyến hiện	Trong phương án định hướng phát triển đường sắt đã có danh mục nâng cấp, khôi phục và đầu tư các tuyến ĐS này

	hữu) và kết nối thêm 1 tuyến với Yên Bái là có thể kết nối ngang được 2 tuyến cao tốc này.	
2	Ngoài vấn đề đường sắt, cần nghiên cứu về ga liên vận quốc tế. Trên những tuyến đường sắt cần xác định một số ga liên vận quốc tế để hình thành các trung tâm logistic có tính chất thương mại quốc tế.	Tiếp thu ý kiến góp ý và sẽ nghiên cứu làm rõ thêm
3	Vấn đề về đường hàng không cũng rất quan trọng, cần phải quan tâm thêm. Những sân bay nào có thể lưỡng dụng được nên nghiên cứu để đưa vào quy hoạch khai thác tính lưỡng dụng trong tương lai, định hướng tầm nhìn đến 2050	Theo Quyết định số 648/QĐ-TTg, các địa phương trong vùng chủ động quy hoạch vị trí sân bay chuyên dùng trong quy hoạch tỉnh sau khi thống nhất với Bộ Quốc phòng về vị trí và địa phương chủ trì huy động nguồn lực để tổ chức thực hiện
4	Lợi thế của vùng là có nhiều cửa khẩu nhưng trong quy hoạch chỉ tập trung khai thác các cửa khẩu chính (CK Hữu Nghị - Lạng Sơn, CK Kim Thành - Lào Cai...), còn khá nhiều cửa khẩu trong tương lai sẽ nâng lên cửa khẩu quốc tế, nên bổ sung thêm hệ thống cửa khẩu và kinh tế cửa khẩu. Hiện tại do giao thông chưa thuận lợi nên kết nối còn khó khăn nên chưa phát triển được nhưng về lâu dài cần được tính đến.	Tiếp thu ý kiến góp ý và sẽ nghiên cứu làm rõ thêm
5	Ở vùng tỷ lệ lao động phổ thông rất nhiều. Các dự án đầu tư xây dựng, sản xuất ở các vùng đồng bằng ở các tỉnh phía dưới sử dụng lao động của vùng là chính nhưng tỷ lệ lao động qua đào tạo còn hạn chế. Để có thể giúp người dân thoát nghèo được thì trong quy hoạch cần phải đặc biệt coi trọng về hệ thống giáo dục nghề nghiệp cho vùng. Hiện nay trong quy hoạch vẫn chỉ chủ yếu tập trung vào các huyện, nên xây dựng một vài trung tâm lớn về giáo dục nghề nghiệp, thậm chí là mở rộng quy mô giữa các tỉnh để đáp ứng được năng lực đào tạo nghề của vùng.	Trong phương án về phát triển hạ tầng giáo dục đã đề xuất các trung tâm giáo dục cấp vùng và tiểu vùng
6	Vùng có tiềm năng rất lớn về thủy điện. Hiện nay, trong lĩnh vực sản xuất nhất là sản xuất công nghiệp đều phụ thuộc vào nguồn thủy điện, do vậy khi thiếu điện (năm 2023, các hồ thủy	Hiện nay quy hoạch điện VIII đã được phê duyệt, do đó về cơ bản nội dung quy hoạch vùng sẽ tuân thủ quy hoạch điện VIII. Tuy nhiên, phương án phát triển nguồn điện cũng đã xác định

	điện nước cạn nước dẫn đến thiếu điện) sản xuất không duy trì được hoạt động. Trong quy hoạch cần khắc phục vấn đề này, không để phụ thuộc hoàn toàn vào thủy điện, cần phải có những hệ thống điện dự phòng để khi thủy điện không đáp ứng được công suất, đặc biệt là đối với các khu vực sản xuất có khu trung tâm công nghiệp quy mô lớn.	các loại hình nguồn điện tiềm năng và công suất để có thể nghiên cứu triển khai khi đủ điều kiện
7	Về phân tiểu vùng: - Trong quy hoạch tổng thể quốc gia chia 2 tiểu vùng là Tây Bắc và Đông Bắc, theo ý tưởng của đơn vị tư vấn là 4 tiểu vùng nhỏ, mỗi phương án đều có ưu điểm của nó, chia nhỏ sẽ có được những quy hoạch chi tiết hơn cho từng tiểu vùng. Tuy nhiên cần phải đặt ra một vấn đề làm thế nào để kết nối các tiểu vùng. Trong phương án mới chỉ nêu ra chia như thế nào và chưa đưa ra được vấn đề về kết nối, hoặc là có phương án nào khác, chia theo phương án này hơi nhỏ, các ý nghĩa của các tiểu vùng chưa được rõ nét. Có thể phân chia thành 2 tiểu vùng lớn như quy hoạch quốc gia hoặc phân thành 3 tiểu vùng. - Nghiên cứu vấn đề kết nối với các vùng khác như kết nối với các vùng khác, các tỉnh kinh tế động lực phía Bắc như tỉnh Quảng Ninh, Vĩnh Phúc, Bắc Ninh, v.v...và đặc biệt quan tâm đến việc kết nối với TP. Hà Nội.	Các định hướng cho các tiểu vùng và cơ sở phân chia các tiểu vùng đã được cơ bản được thể hiện trong báo cáo quy hoạch. Tư vấn sẽ tiếp tục nghiên cứu và cập nhật theo ý kiến của Hội đồng thẩm định
8	Về mốc thời gian lấy số liệu, quy hoạch vùng là thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn 2050, một số số liệu cụ thể lấy từ 2020, thời điểm hiện tại là 2023, cách xa khá lâu nên việc dùng số liệu từ 2020 để đánh giá có còn phù hợp hay không, cần tham khảo thêm số liệu mới để có những nhận định đánh giá chính xác hơn, đặc biệt là các số liệu liên quan đến hạ tầng kỹ thuật.	Các số liệu cơ bản đã cố gắng bám sát với hiện trạng, tuy nhiên số liệu dạng chuỗi 10 năm cần thống nhất để đánh giá xu hướng.
<b>XIV</b>	<b>GS. TSKH. Đào Xuân Học</b>	
1	Về thể chế chính sách	

1.1	Xây dựng chính sách hoặc giao cho các địa phương đề xuất các chính sách để làm thế nào phát triển những vùng kinh tế cửa khẩu.	Thông nhất với ý kiến góp ý tuy nhiên vấn đề về thể chế không thuộc phạm vi lập quy hoạch vùng theo quy định, nên đề xuất không bổ sung cụ thể
1.2	Về nguồn nhân lực, tạo cơ chế để thu hút nguồn nhân lực. Việc các trường đại học đưa về các tỉnh là một sai lầm lớn, các trường đại học hiện nay tại các tỉnh đã gần như phá sản và biến trở thành cơ sở 2 của các trường chính do nhu cầu của sinh viên đối với các cơ hội việc làm thêm để kiếm thu nhập cho cuộc sống. Cần phải nghiên cứu các cơ chế để thu hút cao nguồn nhân lực về các địa phương.	Tiếp thu và sẽ nghiên cứu bổ sung thêm vào báo cáo quy hoạch sau thẩm định
1.3	Trong quản lý tài nguyên nước, cần phải có một cơ chế mới cho bộ máy quản lý nhà nước do hiện nay việc quản lý đang chông chéo giữa các cơ quan, quản lý nước cần phải đi kèm với quản lý đất và các công trình liên quan đến thủy lợi.	Thông nhất với ý kiến góp ý tuy nhiên vấn đề về thể chế không thuộc phạm vi lập quy hoạch vùng theo quy định, nên đề xuất không bổ sung cụ thể
1.4	Về rừng đầu nguồn, có vai trò quan trọng đối với nguồn nước nên cần được bảo vệ rừng và rà soát nghiêm ngặt. Tuy nhiên cũng cần tạo ra kinh tế và có những cơ chế phù hợp, đặc biệt đối với người dân tộc sống bằng nghề rừng, nếu quá chặt chẽ không cho phép khai thác thì người dân không còn kế sinh nhai, dẫn đến tình trạng bảo vệ được nhưng cũng không bền vững.	Tiếp thu và sẽ nghiên cứu bổ sung thêm vào báo cáo quy hoạch sau thẩm định
2	Về liên kết vùng: Tạo ra hệ thống cảng đường sắt đường bộ lên các cửa khẩu và kết hợp cùng cơ chế mở để tạo động lực cho vùng kinh tế cửa khẩu, tạo điểm sáng về kinh tế, kéo các tỉnh lân cận khác.	Thông nhất với ý kiến góp ý, nội dung quy hoạch cơ bản đang tiếp cận và bám sát ý này
3	Về kết nối giao thông:	
3.1	Giao thông đường thủy: Bộ nông nghiệp đã được Chính phủ đồng ý làm hai đập dâng ở dưới công Xuân Quan và tại cầu Đuống. Hiện nay đang xem xét các phương án, nếu lấy điểm đó	Tiếp thu ý kiến. -Trong BCTH về định hướng phát triển đường thủy đã đề cập đến việc đầu tư, nâng cấp các tuyến đường thủy nội địa, bao

	<p>dâng mực nước lên là cos +6 thì toàn bộ từ khu vực đó trở lên đến cống Lương Phú (tức là đến Hồ Hòa Bình) về cơ bản giao thông rất thuận lợi, tương tự với phía sông Hồng và sông Lô. Do vậy cần tăng cường giao thông thủy, đơn vị tư vấn cần nghiên cứu các cảng sông với quy mô lớn hơn và kết nối được với đường sắt, đường bộ để tạo ra hiệu quả kết nối giao thông.</p>	<p>gồm các tuyến quan trọng như: Hà Nội - Việt Trì - Lào Cai; tuyến Hải Phòng Việt Trì; Hòa Bình - Sơn La - Lai Châu,...          Đồng thời quy hoạch các cụm cảng hàng hóa và cụm cảng hành khách bao gồm Cụm cảng Phú Thọ, Tuyên Quang, Bắc Giang, Sơn La, Hòa Bình, Yên Bái          - Việc kết nối cụm cảng với đường sắt cũng đã được đề cập như kết nối cụm cảng Việt Trì với đường sắt Hà Nội - Lào Cai, cũng như các kết nối với các tuyến đường sắt chuyên dùng khác đến các tuyến Hà Nội - Đồng Đăng, Yên Viên - Lào Cai</p>
3.2	<p>Vùng có đầy đủ sân bay và đường sắt cùng hệ thống giao thông đầy đủ, mong muốn tương lai trong quy hoạch được ít nhất 01 ga hàng không có khu vực logistic, có đường sắt đi đến, có đường xe buýt (đường bộ) đến để thuận lợi cho người dân về giao thông. Cần làm từng bước và nêu đầy đủ trong quy hoạch để tạo động lực phát triển.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến góp ý và sẽ nghiên cứu làm rõ thêm</p>
4	<p>Về nước sạch: Hiện nay hệ thống nước sạch nông thôn là không bền vững dù đầu tư rất nhiều nhưng mức độ bền vững chỉ chiếm 34-35%. Vì vậy trong quy hoạch cần quan tâm về tiêu chuẩn nước sạch để đảm bảo đúng tiêu chuẩn ở mức tối thiểu để đảm bảo chất lượng cho người dân, đảm bảo tính sạch và bền vững. Về giá nước, tại những khu vực nghèo đói miền núi xa xôi có thể bù giá thêm và công khai với người dân về vấn đề này. (trên thế giới nước sạch được đánh giá 112 chỉ tiêu trong khi nước ta chỉ đánh giá 22 chỉ tiêu, điều này dẫn đến lãng phí nguồn đầu tư, không có tính bền vững)</p>	<p>Tiếp thu và sẽ nghiên cứu bổ sung thêm vào báo cáo quy hoạch sau thẩm định</p>
5	<p>Về bảo vệ môi trường, đặc biệt là phòng chống thiên tai - ứng phó với BĐKH. Đây là vùng có nhiều thiên tai lớn nhất trong cả nước, những hồ chứa đã xây dựng trong giai đoạn vừa rồi có những rủi ro nhất định. Bộ máy quản lý chưa phù hợp vì không</p>	<p>Tiếp thu và sẽ nghiên cứu bổ sung thêm vào báo cáo quy hoạch sau thẩm định</p>



	<p>có những chuyên gia kỹ thuật theo đúng chuyên ngành (kỹ sư thủy lợi, kỹ sư thủy điện, kỹ sư địa chất...). Mong muốn đơn vị tư vấn quan tâm đến vấn đề phòng chống thiên tai, phân vùng liên quan đến sạt lở, rà soát quy hoạch cho địa phương về di dời dân. Trên hệ thống sông Đà có 3 hồ chứa lớn là Sơn La - Hòa Bình - Lai Châu và phía bên Trung Quốc có 23 hồ cùng nằm trên hệ thống sông Hồng, cần phải quan tâm và có những phương án đề phòng lâu dài đối với thiên tai, sự cố bất thường để phát triển bền vững cho đồng bào người dân tộc cùng như cho khu vực Hà Nội và các tỉnh lân cận</p>	
<b>XV</b>	<b>TS. Đặng Kim Sơn</b>	
1	<p>Các tỉnh phía Bắc giáp TQ đồi núi rất khó trồng rừng quy mô lớn, địa hình chia cắt, vận chuyển khó khăn. Vùng phát triển rừng tốt nhất là vùng giữa của vùng. Tuy nhiên giá trị chưa cao do chỉ trồng các cây ngắn hạn. Muốn phát triển rừng thành một ngành mang lại lợi ích cho người nông dân cần có chính sách phát triển và tổ chức chuyển đổi cơ cấu sang trồng các cây lâu năm hơn, chế biến sâu hơn... Cần tận dụng và phát huy tốt giá trị của Trường đại học nông nghiệp (Hòa Bình) và Viện nghiên cứu lâm nghiệp (Hà Nội) nhằm hỗ trợ về khoa học kỹ thuật cho người nông dân.</p>	<p>Tiếp thu và sẽ nghiên cứu bổ sung thêm vào báo cáo quy hoạch sau thẩm định</p>
2	<p>Cần có chính sách cho vay hỗ trợ với người trồng rừng, đảm bảo đầu ra và có cán bộ kỹ thuật hỗ trợ để người trồng rừng yên tâm canh tác.</p>	<p>Tiếp thu và sẽ nghiên cứu bổ sung thêm vào giải pháp thực hiện quy hoạch</p>
3	<p>Đối với giao thông vận chuyển: Giao thông đường thủy sẽ trở thành cơ hội cho ngành sản xuất gỗ.</p>	<p>Thống nhất với ý kiến góp ý</p>
4	<p>Cần xây dựng hệ thống công nghiệp phụ trợ cho ngành chế biến gỗ</p>	<p>Tiếp thu và sẽ nghiên cứu bổ sung thêm vào báo cáo quy hoạch sau thẩm định</p>

5	<p>Vùng TDMNPB là vùng bảo vệ nguồn nước cho Hà Nội cũng như cả ĐB Sông Hồng, do đó cần tập trung phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng.</p> <p>Cần tăng phí dịch vụ môi trường rừng để tăng thu nhập cho người trông rừng.</p> <p>Cần có chính sách riêng để phát triển rừng phòng hộ cho vùng.</p>	Tiếp thu và sẽ nghiên cứu bổ sung thêm vào báo cáo quy hoạch sau thẩm định
6	<p>Đối với khoa học công nghệ: Cần tập trung phát triển trung tâm nghiên cứu ở Phú Thọ, bên cạnh đó cần có các vùng công nghiệp công nghệ cao, KCN nông nghiệp công nghệ cao, các doanh nghiệp nông nghiệp công nghệ cao. Đề xuất đưa hết các viện nghiên cứu trong nội đô HN ra địa bàn các vùng đang cần phát triển.</p>	Tiếp thu và sẽ nghiên cứu bổ sung thêm vào báo cáo quy hoạch sau thẩm định
7	<p>Hiện nay một trong những động lực quan trọng nhất của vùng là vành đai gắn với vành đai số 5 của Hà Nội, gắn liền với Bắc Giang, Phú Thọ. Nếu muốn tạo động lực lan tỏa từ Hà Nội ra xung quanh cần bố trí một cách khôn khéo hệ thống các Khu đô thị gắn với các vùng công nghiệp, để người lao động được ở tại các Khu đô thị thuộc vùng TDMNPB, phục vụ cho các khu công nghiệp này thay vì ở Hà Nội và đến làm việc ở vùng TDMNPB.</p>	Tiếp thu và sẽ nghiên cứu bổ sung thêm vào báo cáo quy hoạch sau thẩm định
8	<p>Ở các KCN ngoài các loại hình CN công nghệ cao, tin học... cần phát triển cả các phương tiện phục vụ cho sx nông nghiệp để phục vụ cả cho việc sx nông nghiệp, lâm nghiệp từ đó giúp thúc đẩy kinh tế toàn vùng.</p>	Thống nhất với ý kiến góp ý. Tuy nhiên, đây là các nội dung liên quan đến triển khai thực hiện quy hoạch trong giai đoạn sau, do đó đề xuất không bổ sung thêm vào quy hoạch vùng
<b>XVI</b>	<b>PGS. TS Nguyễn Thế Chinh</b>	
1	<p>Trong 6 định hướng: Sửa từ "Bảo vệ tài nguyên môi trường" thay vào đó là "Quản lý tài nguyên môi trường", "Bảo vệ tài nguyên" hoặc "Khai thác sử dụng hiệu quả tài nguyên"</p>	Tiếp thu và chỉnh sửa vào báo cáo quy hoạch sau thẩm định

1.1	Về hướng phát triển kinh tế "tuần hoàn", đề xuất chỉ nói về "xanh" thôi	Tiếp thu và sẽ nghiên cứu làm rõ thêm vào báo cáo quy hoạch sau thẩm định
1.2	Thiết kế rừng đặc thù dựa trên hệ sinh thái để giải quyết cuộc sống trước mắt, xoá đói giảm nghèo và phát triển du lịch sau này	Tiếp thu và sẽ nghiên cứu làm rõ thêm vào báo cáo quy hoạch sau thẩm định
2	Về mảng rác thải nông thôn, có ghi "phương án ưu tiên đốt" là lạc hậu, không nên ưu tiên trong tương lai của lối sống cải thiện bền vững	Tiếp thu và sẽ nghiên cứu làm rõ thêm vào báo cáo quy hoạch sau thẩm định
3	Đồng ý phương pháp xử lý tập trung. Đã có phương án xử lý tập trung của 2 vùng Thái Nguyên, Phú Thọ; đề xuất bổ sung đầy đủ cho các vùng còn lại như Sơn La, Lào Cai, Bắc Giang...	Các khu xử lý cấp vùng đã tuân thủ theo Quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia. Các tỉnh sẽ có các khu xử lý cấp tỉnh riêng và được bố trí trong quy hoạch tỉnh
4	Đề xuất giải pháp duy trì hệ sinh thái: Làm tuyến nối Thái Nguyên - ATK - Tuyên Quang. Duy trì hệ sinh thái gắn với du lịch, tích hợp đặc điểm tự nhiên	Tiếp thu và sẽ nghiên cứu làm rõ thêm vào báo cáo quy hoạch sau thẩm định
<b>XVII</b>	<b>Bộ trưởng Bộ KH&amp;ĐT - Kết luận</b>	
1	Về mục tiêu: Cần bám sát nghị quyết 11 để nêu bật được 3 vấn đề (Xanh, Bền Vững, Toàn Diện) và đề xuất thêm cả "Tuần Hoàn". Đây là một mô hình kinh tế mới chúng ta đang hướng tới và triển khai rất quyết liệt đối với vùng TDMNPB. Nó phù hợp và sát với tinh thần mới.	Tiếp thu và sẽ nghiên cứu làm rõ thêm vào báo cáo quy hoạch sau thẩm định
2	Quy hoạch vùng đã nhấn mạnh các tuyến giao thông kết nối nhanh kết nối hành lang Đông - Tây. Đây đều là các trục dọc hết sức quan trọng kết nối với các cửa khẩu quốc tế (Lạng Sơn, Cao Bằng, Hà Giang, Lào Cai, Điện Biên) - cần hoàn thiện sớm. Đây có thể coi là các hành lang chính. Có thể phát triển 1 hành lang phụ trợ lên thành hành lang chính đó là Phú Thọ - Tuyên Quang - Hà Giang.	Tiếp thu và bổ sung hành lang số 5
3	Xác định thêm 2 cực tăng trưởng bổ sung.	Thông nhất với ý kiến

4	Quy hoạch vùng đã đặt trọng tâm vào vấn đề sinh thái môi trường và an sinh. Vừa là đặc trưng vừa là thế mạnh nổi bật của vùng. Đây là một tiềm năng nổi bật của vùng để thu hút du lịch cũng như kiến tạo nên môi trường sống có chất lượng cao	Thống nhất với ý kiến
5	Quy hoạch tập trung phát triển và hoàn thiện các tuyến cao tốc xương sống của 4 tiểu vùng. Nhưng cần nghiên cứu thêm các tuyến đã đề xuất như (Tuyên Quang - Hà Giang) (Bắc Kạn-Cao Bằng) (Sơn La-Điện Biên) chưa hoàn thành. Cần sớm đồng bộ và hoàn thiện các tuyến giao thông theo trục dọc sau đó mới tính đến phát triển các trục ngang.	Tiếp thu và sẽ nghiên cứu làm rõ thêm vào báo cáo quy hoạch sau thẩm định
6	Xác định việc bảo tồn và phát huy sự đa dạng văn hóa của vùng, phát triển nguồn nhân lực ưu tiên của vùng. Phát triển đô thị phải phát huy được bản sắc riêng của các địa phương.	Thống nhất với ý kiến
7	Nông nghiệp: - Xác định các trụ cột quan trọng cho phát triển kinh tế vùng, phải phát triển theo các hướng bền vững, xanh, tuần hoàn... - Bổ sung trung tâm giống của vùng, trung tâm hỗ trợ công nghệ cao của vùng (Cần xác định rõ đặt ở đâu) - Đối với phân bón và các trung tâm chế biến cần xây dựng các chính sách nhằm khuyến khích doanh nghiệp làm.	Tiếp thu và sẽ nghiên cứu làm rõ thêm vào báo cáo quy hoạch sau thẩm định
8	Phát triển các ngành dịch vụ, thủ công nghiệp cũng cần phát huy và bảo tồn các giá trị đặc trưng của các dân tộc. Trong đó có việc liên kết du lịch giữa các địa phương, các tiểu vùng.	Tiếp thu và sẽ nghiên cứu làm rõ thêm vào báo cáo quy hoạch sau thẩm định
9	Cần thể hiện rõ việc liên kết kết nối với thị trường Trung Quốc. Phát triển kinh tế liên bậc, kinh tế cửa khẩu, kinh tế xuyên biên giới	Tiếp thu và sẽ nghiên cứu làm rõ thêm vào báo cáo quy hoạch sau thẩm định
10	Làm rõ các vấn đề phòng chống thiên tai, an ninh nguồn nước, an ninh năng lượng, các cơ sở giáo dục liên vùng. Đặc biệt phải	Tiếp thu và sẽ nghiên cứu làm rõ thêm vào báo cáo quy hoạch sau thẩm định

có cơ chế chính sách rõ ràng tránh trường hợp vạch ra nhưng không có cơ chế chính sách, không huy động được nguồn lực dẫn đến không thực hiện được.	
---	--

